TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 118/2019/QĐST-DS	*Mỏ Cày Nam, ngày 03 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 267/2019 /TLST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là sự tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1) Nguyên đơn: Bà **Trần Thúy H** - Sinh năm: 1978; địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện A, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn Ph**- Sinh năm: 1976; địa chỉ: Khu phố C, thị trấn A, huyện A, tỉnh Bến Tre

1.2) Bị đơn: Bà **Ngô Thị C** - Sinh năm: 1959; địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện A, tỉnh Bến Tre.

1.3) *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Ông **Mai Văn L –** Sinh năm: 1960; địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện A, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà **Ngô Thị C** - Sinh năm: 1959; địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện A, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Bà Ngô Thị C và ông Mai Văn L thừa nhận có nợ bà Trần Thúy H số tiền vay 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

2.2) Buộc Ngô Thị C và ông Mai Văn L có nghĩa vụ liên đới trả cho Trần Thúy H số tiền nợ vay 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Thời gian thực hiện trả, khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trần Thúy H, không yêu cầu bà Ngô Thị C và ông Mai Văn L trả lãi suất của số tiền nêu trên.

2.3) Kể từ ngày bà Trần Thúy H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Ngô Thị C và ông Mai Văn L chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì bà Ngô Thị C và ông Mai Văn L phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

2.4. *Về án phí sơ thẩm:*

2.41) Ngô Thị C và ông Mai Văn L nhận liên đới chịu 500.000VNĐ (Năm trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng bà Ngô Thị C là người cao tuổi nên bà Ngô Thị C được miễn án phí dân sự theo quy định của pháp luật mà bà phải nộp là 125.000VNĐ (Một trăm hai mươi lăm ngàn đồng). Như vậy, bà Ngô Thị C và ông Mai Văn L còn phải liên đới nộp 375.000đ (Ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

2.4.2) Hoàn trả cho bà Trần Thúy H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 612.500VNĐ (Sáu trăm mười hai ngàn năm trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003746 ngày 18/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện Mỏ Cày Nam;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ, Vp, Bp.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Lan